

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng

VÀ NHỮNG GỢI MỞ CHO HÔM NAY

TS. VŨ TRUNG KIÊN

Học viện Chính trị khu vực II

TÓM TẮT

Là người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh cũng là người lãnh đạo, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong suốt cuộc đời mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm xây dựng, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam để Đảng trở thành một chính đảng cách mạng chân chính, vì Nhân dân.

Bài viết sẽ được trình bày theo 03 nội dung chính, đó là: Những tư tưởng cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng; thực trạng và những vấn đề đặt ra về xây dựng Đảng ở Việt Nam hiện nay và đề xuất những giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả xây dựng Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, Tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng.

1. Những tư tưởng cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng

Hồ Chí Minh là người luôn quan tâm đến giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên. Đối với Người, người cán bộ, đảng viên trước hết phải là Người có đạo đức. Tất nhiên, Hồ Chí Minh cũng rất quan tâm đến trình độ, năng lực và tài trí của người cán bộ, đảng viên bởi theo Người, tài và đức của người cán bộ, đảng viên là sự thống nhất chặt chẽ với nhau trên cơ sở coi trọng cả đức và tài. Những bài học đầu tiên của lớp cán bộ *Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên* ở Quảng Châu, Trung Quốc là bài học về *Tư cách của một người cách mệnh*. Sau này, trong những ngày kháng chiến chống thực dân Pháp đang ở vào

giai đoạn gay go quyết liệt, giữa núi rừng Việt Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh lại bắt tay viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* nhằm mục đích giáo dục cán bộ, đảng viên. Tác phẩm gần như cuối cùng của Người về nội dung này (không kể Di chúc) là *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*. Cho đến *Di chúc*, điều căn dặn đầu tiên của Người là *Trước hết nói về Đảng*.

Trong bài viết “Cần, kiệm, liêm, chính”, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông./ Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc./ Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính./ Thiếu một mùa, thì không thành trời./ Thiếu một phương, thì không thành đất/ Thiếu một

đức, thì không thành người¹. Trong tác phẩm “Đạo đức cách mạng”, đăng trên *Tạp chí Học tập*, số 12 năm 1958, với nổi day dứt, trăn trở trước yêu cầu mới của tình hình cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong²”. Người luôn khẳng định đã là người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng và mọi việc có thành công hay không là ở người cán bộ có đạo đức cách mạng hay không: “Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng. Phải giữ vững đạo đức cách mạng mới là người cán bộ cách mạng chân chính. Đạo đức cách mạng có thể nói tóm tắt là: Nhận rõ phải trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước, tận hiếu với dân. Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng, hay là không³”. Trong *Di chúc* để lại cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân⁴”.

Hồ Chí Minh là người sáng lập Đảng và Người đặc biệt quan tâm đến việc thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của Đảng. Đối với nguyên tắc cốt tử của Đảng - tập trung dân chủ, Người khẳng định: “Tập thể lãnh đạo là dân chủ. Cá nhân phụ trách là tập trung. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tức là dân chủ tập trung. Làm việc mà không theo đúng cách đó, tức là làm trái dân chủ tập trung⁵”. Người luôn nhắc nhở và khẳng định Đảng được chức theo nguyên tắc dân chủ tập trung, có đảng cương thống nhất, kỷ luật thống nhất, cơ quan lãnh đạo thống nhất. Cá nhân phải phục tùng đoàn thể, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương v.v...

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi tự phê bình và phê bình là quy luật phát triển của Đảng, là vũ khí để rèn

luyện đảng viên nhằm làm cho mỗi người tốt hơn, tiến bộ hơn, và tăng cường đoàn kết trong nội bộ. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh khẳng định mục đích của tự phê bình và phê bình “cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ⁶”. Hồ Chí Minh đặc biệt lên án những người lợi dụng phê bình, tự phê bình để hạ bệ nhau. Người cho rằng phạm đã làm việc thì chắc chắn có sai lầm, phê bình là phê bình việc, chứ không phê bình người: “Phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm. Đồng thời, chớ dùng những lời mỉa mai, chua cay, đâm thọc. Phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người⁷”. Người cũng yêu cầu những cán bộ, đảng viên phải chân thành lắng nghe, nhận rõ sai lầm để sửa chữa: “Những người bị phê bình thì phải vui lòng nhận xét để sửa đổi, không nên vì bị phê bình mà nản chí hoặc oán ghét⁸”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết nhiều bài viết về đoàn kết thống nhất trong Đảng. Người khẳng định đoàn kết thống nhất trong Đảng có nghĩa là trong Đảng không có tình trạng “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”; Đảng tuy nhiều người nhưng khi tiến đánh chỉ như một người; trong Đảng không có tình trạng kèn cựa địa vị, nói xấu lẫn nhau. Người cũng khẳng định đoàn kết thống nhất là nguồn gốc của sức mạnh, là then chốt của thành công, đoàn kết thống nhất trong Đảng là cơ sở để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo nên sức mạnh tổng hợp. Trong *Di chúc*, Người căn dặn: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình⁹”.

Là lãnh tụ của Đảng, Hồ Chí Minh luôn khẳng định để Đảng trong sạch và vững mạnh, ngoài thực hiện nghiêm các nguyên tắc về tổ chức và hoạt động của Đảng còn cần phải giữ gìn kỷ luật Đảng nghiêm minh, phải ngăn ngừa những phần tử cơ hội, phản động chui vào Đảng. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm*

việc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một đảng hỏng. Một đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính¹⁰⁰”.

2. Thực trạng và những vấn đề đặt ra về xây dựng Đảng hiện nay

Hơn 90 năm ra đời, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn chăm lo công tác xây dựng Đảng về mọi mặt để Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh. Trong những thời kỳ lịch sử khác nhau, có lúc Đảng đã phải thực hiện sách lược “tự giải tán”, nhưng bất luận hoàn cảnh nào, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn không ngừng vừa xây dựng, vừa tự chỉnh đốn Đảng để Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đặc biệt, từ khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, cùng với đổi mới kinh tế, các mặt chính trị của đất nước, trong đó có xây dựng Đảng cũng đã được quan tâm và thực hiện ngày càng mạnh mẽ.

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn quan tâm đến công tác xây dựng Đảng về chính trị, trong đó khẳng định lập trường kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới; chống giáo điều, bảo thủ, trì trệ hoặc chủ quan, nóng vội. Coi trọng giữ vững bản chất giai cấp công nhân và các nguyên tắc hoạt động của Đảng. Năng lực hoạch định đường lối, chính sách có nhiều tiến bộ. Đại hội VII của Đảng năm 1991 đã bổ sung vào hệ tư tưởng của Đảng những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh như là kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Trước diễn biến bất lợi từ tình hình Đông Âu và Liên Xô, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn vững vàng trong phong ba bão táp, vẫn kiên định con đường mà mình đã chọn. Đại hội lần thứ VII của Đảng đã ban hành *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ*

lên CNXH ở Việt Nam, khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn luôn trung thành kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin và con đường xây dựng CNXH.

Từ chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng và rèn luyện đạo đức cho cán bộ, đảng viên, Đảng đã quan tâm đặc biệt đến giáo dục, rèn luyện đạo đức. Kể từ năm 2006, Đảng đã ban hành Chỉ thị về Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh. Việc học tập và làm theo Bác Hồ được xem là một nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng hàng ngày của mỗi cán bộ, đảng viên. Đại hội XII của Đảng đã bổ sung một nội dung rất quan trọng trong xây dựng Đảng là xây dựng Đảng về đạo đức. Không phải trước đây Đảng không có quy định về xây dựng Đảng về đạo đức thì chưa thực hiện, chỉ là trong bối cảnh hiện nay, Đảng đã nhận thức tầm quan trọng đặc biệt của vấn đề này. Điều này cũng không mới với Đảng, bởi bài học đầu tiên của lớp cán bộ ở Quảng Châu, Trung Quốc để chuẩn bị cho thành lập Đảng mà Nguyễn Ái Quốc soạn bài và đứng lớp là bài học về tư cách của người cách mệnh.

Công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở Đảng, việc phát triển và nâng cao chất lượng đảng viên đã được Đảng quan tâm. Nếu như năm 1945, Đảng mới chỉ có hơn 5 nghìn đảng viên, thì nay con số đó đã lớn gấp hơn một nghìn lần. Toàn quốc đã xóa áp trắng, các tổ chức cơ sở Đảng đã được xây dựng và củng cố ở khắp nơi từ thôn làng, nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp FDI. Rất nhiều các chủ trương lớn về sắp xếp, hoàn thiện bộ máy của Đảng đã được ban hành và đi vào cuộc sống. Nhiều chủ trương, nguyên tắc, quan điểm, giải pháp lớn về công tác cán bộ được thể chế, cụ thể hóa bằng quy chế, quy định, quy trình bảo đảm dân chủ, chặt chẽ hơn. Kể từ Đại hội XI của Đảng đến nay, Đảng đã ban hành rất nhiều chỉ thị, nghị quyết về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, trong đó có 2 Nghị quyết đặc biệt quan trọng đã làm thay đổi căn bản những hạn chế, yếu kém trong xây dựng Đảng là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và Trung ương 4 khóa XII. Công cuộc phòng chống tham nhũng, lãng phí đã thể hiện quyết tâm chính trị của Đảng trước

Nhân dân. Hàng loạt cán bộ, đảng viên đã bị xử lý kỷ luật, trong đó có cả những Ủy viên Bộ Chính trị đương chức và nghỉ hưu, có cả những tướng lĩnh của lực lượng vũ trang v.v...

Tuy nhiên, nhìn lại công tác xây dựng Đảng thời gian qua, có thể thấy rằng vẫn còn đó nhiều những bất cập cần giải quyết, kể cả những vấn đề mà Đảng cần phải vượt qua chính mình, vượt lên chính mình để xứng đáng với vị trí, vai trò đã được hiến định trong Hiến pháp. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của không ít tổ chức Đảng còn thấp, thậm chí có nơi mất sức chiến đấu; công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên ở một số nơi chưa được quan tâm thường xuyên; chất lượng sinh hoạt Đảng chưa cao và tính chiến đấu trong tự phê bình và phê bình còn yếu. Công tác tư tưởng, lý luận vẫn chưa thật sự thuyết phục, hiệu quả. Các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng về giáo dục đạo đức cách mạng, về nêu gương, về Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở một số nơi vẫn chưa được chú trọng. Một bộ phận đảng viên của Đảng tha hóa, bê tha, xa dân, thờ ơ, vô cảm, có những người đã “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” v.v... Tổ chức bộ máy của Đảng dù đã được kiện toàn suốt nhiều năm nhưng vẫn còn cồng kềnh, nhiều tầng nấc, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ cần phải tiếp tục được tổ chức và sắp xếp lại. Tình trạng chạy chức, chạy quyền, chạy khen thưởng v.v... vẫn còn diễn ra ở nhiều cấp, nhiều ngành và chưa thật sự được đẩy lùi. Các khâu, các bước của quy trình công tác cán bộ ngày càng được tiến hành chặt chẽ hơn nhưng vẫn còn những kẽ hở. Đã có những địa phương xuất hiện tình trạng “cả họ làm quan” gây bất bình trong dư luận. Nhiều sai phạm của các tổ chức Đảng đã bị để quá lâu mà chưa kịp thời xử lý gây bất bình, bức xúc trong Nhân dân v.v...

Những hạn chế, yếu kém này đã được Đại hội XII của Đảng đánh giá và nhìn nhận khách quan, trung thực. Tất nhiên, những đánh giá, nhận xét về hạn chế của công tác xây dựng Đảng từ Đại hội XII của Đảng đến nay đã có nhiều mặt được khắc phục, nhưng nhiều nội dung trong đó vẫn mang tính thời sự nóng

hồi. Những đánh giá đó là: “Dự báo, hoạch định, lãnh đạo tổ chức thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước còn nhiều hạn chế (...). Chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận chưa cao (...). Việc triển khai thực hiện nội dung các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương, chính sách của Đảng về rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ, đảng viên chưa thực sự tích cực, đồng bộ, thường xuyên, một số nơi thực hiện chưa nghiêm túc (...). Tổ chức bộ máy của Đảng và toàn hệ thống chính trị còn cồng kềnh, nhiều tầng nấc (...). Tình trạng chạy chức, chạy quyền, chạy tuổi, chạy bằng cấp,... chưa được ngăn chặn, đẩy lùi (...). Công tác bảo vệ chính trị nội bộ có mặt còn hạn chế. Chưa nắm và giải quyết tốt vấn đề chính trị hiện nay, trong khi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có xu hướng diễn biến phức tạp trong Đảng (...). Chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và xử lý tổ chức Đảng và đảng viên vi phạm chưa cao (...). Công tác dân vận còn nhiều mặt hạn chế... chưa đánh giá và dự báo chính xác những diễn biến, thay đổi cơ cấu xã hội, thành phần dân cư, tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân,... để có chủ trương, chính sách và biện pháp phù hợp (...). Nhiều cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp chưa thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí (...). Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội còn chậm v.v...¹¹”.

Từ việc đánh giá thẳng thắn những mặt hạn chế nêu trên, Văn kiện Đảng cũng thừa nhận, những hạn chế, khuyết điểm trên đây “làm cho Đảng ta chưa thật sự trong sạch, vững mạnh, làm giảm lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ¹²”.

3. Một vài giải pháp đề xuất nhằm thực hiện có hiệu quả xây dựng Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Để thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay, theo chúng tôi cần thực hiện tốt một số giải pháp, đó là:

Một là, thực hiện nghiêm các nguyên tắc sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Ngày 16-01-2012, Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) đã ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TW “một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Một trong ba vấn đề cấp bách được xác định trong nghị quyết là: “Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong mối quan hệ với tập thể cấp ủy, cơ quan, đơn vị...”¹³. Nội dung này cũng đã được nhắc lại trong nhiều lần trong các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về xây dựng Đảng. Đây có thể xem là một trong những nội dung cốt lõi nhất và cũng là vấn đề phức tạp nhất trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Do vậy, các cấp ủy Đảng cần thực hiện nghiêm nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách nhằm vừa phát huy vai trò của người đứng đầu, phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của người đứng đầu, nhưng đồng thời cũng ngăn ngừa các biểu hiện độc đoán, chuyên quyền.

Hai là, các cấp ủy, tổ chức Đảng phải thường xuyên và thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng với tinh thần phê bình việc chứ không phê bình người và phê bình và tự phê bình là để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Trong bài viết “Tự phê bình” trên báo Cứu quốc số 153, ngày 28-01-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Người đời không phải thánh thần, không ai tránh khỏi khuyết điểm. Chúng ta không sợ không có khuyết điểm, nhưng chỉ sợ không biết kiên quyết sửa nó đi”¹⁴. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra hiện tượng sờ dẫm một số người không dám phê bình là do mất dân chủ, do sợ bị trù dập. Người chỉ rõ: “Đối với cơ quan lãnh đạo, đối với những người lãnh đạo, các đảng viên và các cán bộ dù có ý kiến cũng không dám nói, dù muốn phê bình cũng sợ, không dám phê bình (...) Họ không nói, không phải vì họ không có ý kiến, nhưng vì họ nghĩ họ nói ra cấp trên cũng không nghe, không xét, có khi lại bị “trù” là khác. Họ không dám nói ra thì họ cứ để trong lòng, rồi sinh ra uất ức, chán nản. Rồi sinh ra thói “không nói trước mặt, chỉ nói sau lưng”, “trong Đảng im tiếng, ngoài Đảng nhiều mồm”, sinh ra thói “thậm

thà thậm thụt” và những thói xấu khác¹⁵”. Vì vậy, cần mở rộng dân chủ trong sinh hoạt, cấp trên phải lắng nghe cấp dưới phê bình để tự sửa chữa và hoàn thiện trong quá trình lãnh đạo. Mọi đảng viên của Đảng cần phát huy tinh thần tự giác trong tự phê bình để tu sửa bản thân.

Ba là, tiếp tục thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về nêu gương, nhất là Nghị quyết Trung ương 8 khóa XII. Cán bộ giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu. Nêu gương trong công tác, trong cuộc sống, trong xử lý công việc. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định muốn cho người ta theo, mình phải là mực thước cho người ta bắt chước. Trong tác phẩm “Sửa đổi lỗi làm việc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân (...). Tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình đã hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì nữa”. Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương của Đảng, thực hiện nghiêm quy định về những điều đảng viên đảng viên không được làm. Kiên quyết và tự giác khắc phục, sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm để củng cố và lấy lại niềm tin của Nhân dân v.v...

Kết luận: Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng bao gồm rất nhiều nội dung phong phú với những giá trị vượt thời gian. Đảng Cộng sản Việt Nam luôn trung thành với tư tưởng của Người nói chung, tư tưởng của Người về tăng cường xây dựng Đảng và đã cụ thể hóa những tư tưởng lớn ấy của người trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Những thành tựu của đất nước, nhất là từ khi thực hiện đường lối đổi mới từ Đại hội VI đến nay là rất to lớn. Để có được thành tựu này là kết quả cộng hưởng của nhiều nhân tố, trong đó có vai trò quan trọng từ sự ủng hộ của Nhân dân, từ công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng v.v... Nhiều tư tưởng phong phú của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng đã được vận dụng một cách sáng tạo.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

- ¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 631
- ² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 9*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 293
- ³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 7*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 480
- ⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 12*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 510
- ⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 505
- ⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 232
- ⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 232
- ⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 232
- ⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 12*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 510
- ¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 261
- ¹¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, tr. 192-197
- ¹² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, tr. 197
- ¹³ Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.
- ¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 4*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 166
- ¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 242-243

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 252-253

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Ban Tuyên giáo Trung ương: *Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, Nxb Lý luận Chính trị, Hà Nội, 2019.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16-6-2008 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc*.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”*.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng.
5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 3*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 4*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 6*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
9. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 7*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
10. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 8*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
11. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 9*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
12. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 12*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.v.v...